

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1206/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Đặng Đức N** - sinh năm: 1981

Nơi thường trú: xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ liên lạc: Số X đường Y, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nhân: Ông Huỳnh Tiến Sỹ - Luật sư Văn phòng luật sư Huỳnh Tiến Sỹ thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Bà **Diệp Thế Diệu L** - sinh năm: 1987

Nơi thường trú và cư trú hiện nay: Số X đường Y, phường T, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 59, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Đặng Đức N** và bà **Diệp Thế Diệu L**.

**II.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Ông **Đặng Đức N** và bà **Diệp Thế Diệu L** thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 38 ngày 21/5/2012 của Ủy ban nhân dân xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa hết giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

**2. Về con chung:** Ông N và bà L có hai con chung tên là Đặng Diệp Phương A, sinh ngày 06/3/2015 và Đặng Diệp Phương U, sinh ngày 17/11/2018. Hai bên thỏa thuận thống nhất mỗi người nuôi một cháu, cụ thể:

Ông N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Diệp Phương A cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Diệp Phương A; bà Linh là người trực tiếp nuôi cháu Đặng Diệp Phương U cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), ông N tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Đặng Diệp Phương U mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu U thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

**3. Về tài sản chung:** Hai đương sự thống nhất tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về nợ chung:** Hai đương sự thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con:** 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Đặng Đức N tự nguyện chịu, được căn trừ 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông N đã nộp theo biên lai số AA/2019/0105611 ngày 27/11/2020 của Chi cục thi hành dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (ông N đã nộp xong).

**III.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**IV.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 12, Tp.HCM;

**THẨM PHÁN**

- Chi Cục THADS Quận 12, Tp.HCM;
- UBND xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đặng Thùy Trang**